

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2017/HSST
Ngày 31/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Vũ Hà Nam**

Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Đỗ Đức Nguyên**
2. Ông Phạm Ngũ Lão

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Nguyễn Lan Anh** - Thư ký
TAND tỉnh Nam Định.

Đại diện VKS nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: **Ông Đặng Tiến**
- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định mở
phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2017/HSST ngày 27 tháng 7
năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1975.

Tên gọi khác: Nguyễn Mạnh H.

ĐKHKTT và nơi ở: Xóm 1, xã A, huyện N, tỉnh Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Tự do; văn hoá lớp: 6/12;

Con ông: Nguyễn Đức K (đã chết); con bà: Trần Thị H, sinh năm 1954; gia
đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Lê Thị Bình, sinh năm: 1975, nghề
nghiệp: làm ruộng, trú tại: Xóm 1, xã A, huyện N, tỉnh Nam Định. Bị cáo có 01
con, sinh năm 1999.

Tiền án: Bản án số 287/HSST ngày 23/8/2013 của TAND thành phố Nam
Định xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 23/HSST ngày 20/01/1996 của TAND tỉnh Nam Hà xử phạt 2
năm 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân.

- Bản án số 25/HSST ngày 20/02/2002 của TAND tỉnh Nam Định xử phạt 3 năm tù về tội cướp tài sản.

- Bản án số 88/HSST ngày 30/3/2007 của TAND thành phố Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Bản án số 142/HSST ngày 24/4/2009 của TAND thành phố Nam Định xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma T.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ 02/5/2017 đến 05/5/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Nam Định.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1972;

ĐKKHKT và nơi ở: C14P2 V, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không; văn hoá lớp: 7/12.

Nghề nghiệp: Tự do.

Con ông: Nguyễn Văn V (đã chết). Con bà: Trần Thị S, sinh năm: 1940; gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là thứ tư. Vợ: Trần Thị H, sinh năm: 1975, trú tại: C14P2 V, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định, nghề nghiệp: Tự do. Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án số 93/HSST ngày 04/8/2009 của TAND thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 2 năm 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Điểm c Khoản 2 Điều 138 BLHS.

- Bản án số 90/HSST ngày 20/9/2013 của TAND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 3 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo Điểm c Khoản 2 Điều 138 BLHS, đến 03/4/2016 chấp Hành xong hình phạt tù.

Nhân thân:

- Bản án số 100/HSST ngày 16/7/1990 của TAND tỉnh Hà Nam Ninh xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội sử dụng vũ khí quân dụng và 2 năm về tội cố ý gây thương tích.

- Bản án số 107/HSST ngày 25/5/1995 của TAND tỉnh Nam Hà xử phạt 9 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản công dân.

- Bản án số 128/HSST ngày 07/6/1996 của TAND tỉnh Nam Hà xử phạt 6 tháng tù về tội cưỡng đoạt tài sản công dân

- Bản án số 86/HSST ngày 05/6/1997 của TAND tỉnh Nam Định xử phạt 2 năm tù về tội trộm cắp tài sản công dân.

- Bản án số 116/HSST ngày 03/6/2002 của TAND quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ 03/5/2017 đến 05/5/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Nam Định.

3. Họ và tên: **Trần Văn H1**, sinh năm 1974.

ĐKKHKT và nơi ở: Thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; văn hoá lớp: 8/12.

Nghề nghiệp: Tự do.

Con ông: Trần Văn C (đã chết). Con bà: Lê Thị Y, sinh năm: 1930; gia đình có 7 anh em, bị cáo là thứ bảy. Vợ: Phạm Thị H, sinh năm: 1977, trú tại: Thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định, nghề nghiệp: Tự do. Bị cáo có một con, sinh năm 2001.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án số 286/HSST ngày 01/9/2010 của TAND thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma T theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 BLHS.

- Bản án số 159/HSST ngày 20/5/2013 của TAND thành phố Nam Định xử phạt 3 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma T theo Khoản 1 Điều 194 BLHS, đến 19/11/2015 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ 02/5/2017 đến 05/5/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Nam Định.

4. Họ và tên: **Trần Xuân Th**, sinh năm 1969.

ĐKKHKT và nơi ở: Xóm 2, Thôn P, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; văn hoá lớp: 3/10

Nghề nghiệp: Tự do.

Con ông: Trần Xuân H (đã chết). Con bà: Trần Thị L (đã chết); gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là thứ tư. Vợ: Hoàng Thị M, sinh năm: 1972, trú tại: Xóm 2, Thôn P, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định, nghề nghiệp: Tự do. Bị cáo có hai con, lớn sinh năm 1992, bé sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 115/HSST ngày 18/6/1999 của TAND thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa.

- Bản án số 58/HSST ngày 19/10/2001 của TAND tỉnh Nam Định xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma T theo điểm b Khoản 2 Điều 194 BLHS.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ 08/5/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Nam Định.

Người bị hại:

1. Ông Vũ Xuân T, sinh năm 1944.

Trú quán: Xóm H, thôn V, xã N, TP N, tỉnh Nam Định;

2. Ông Bùi Huy L, sinh năm 1952.

Trú tại: Xóm Trại thôn G, xã L, TP N, tỉnh Nam Định;

3. Ông Đinh Ngọc T1, sinh năm 1968.

Trú quán: Thôn L, xã L, TP N, tỉnh Nam Định;

(Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều có mặt; Về phía bị hại: Ông L, ông T1 có mặt. Ông T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1975, trú tại: Xóm 1, xã A, huyện N, tỉnh Nam Định là đối tượng không có nghề nghiệp, đã bị xét xử nhiều lần về hành vi trộm cắp tài sản. Để có tiền ăn tiêu, trong khoảng thời gian từ tháng 7/2016 đến tháng 4/2017, Nguyễn Minh H cùng Trần Văn H1, sinh năm 1974, trú tại: xóm H1 Vương, Thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản và cùng Nguyễn Văn C, sinh năm 1972, trú tại: C14P2 khu tập thể V, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Do biết nhau từ trước, nên khoảng 0h ngày 16/4/2017 Trần Văn H1 gọi điện thoại rủ Nguyễn Minh H đi trộm cắp tài sản của nhà ông Vũ Xuân T, sinh năm 1944 (là Hàng xóm của H1), ở xóm H, Thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định. H đồng ý, liền điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an pha, màu đen xám, biển kiểm soát (BKS): 18L1 - 241.89 đến gặp H1. Cả hai đứng quan sát, thấy gia đình ông T đi vắng, nhà không có người trông coi, nên để xe ngoài cổng và trèo tường vào trong. Đi qua sân đến cửa sắt xếp, H dùng kim thủy lực mang theo từ nhà cắt đứt hai khóa, rồi cả hai đột nhập vào trong. Tại phòng khách tầng một, H, H1 không phát hiện được tài sản gì có giá trị. H cầm chiếc đèn pin để trên mặt bàn uống nước đi vào phòng ngủ tầng một để lục tìm tài sản. Cùng lúc này thì H1 đi theo lối cầu thang lên phòng ngủ tầng hai để lục tìm nhưng không phát hiện được tài sản gì, liền quay xuống phòng ngủ tầng một thì phát hiện chiếc ti vi nhãn

hiệu Sony Bravia, màu đen 32 inch. H bảo H1 tháo chiếc ti vi, H1 dùng vỏ chăn bọc lại, cầm điều khiển ti vi, rồi cả hai đi ra phòng khách tầng một, H phát hiện có 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Geoby, màu trắng vàng dựng ở cạnh tường gần cửa sắt xếp. H bê chiếc ti vi cho H1, còn H1 dắt xe đạp điện ra ngoài sân. H1 trèo qua tường ra bên ngoài để giữ cổng cho H bên trong tháo xích và rút then cài cổng. Sau đó H bảo H1 điều khiển xe đạp điện đi phía trước, còn H điều khiển xe mô tô BKS 18L1 - 241.89 chở ti vi đi phía sau về nhà H. Khoảng 3h cùng ngày H điện thoại cho Trần Xuân Th, sinh năm 1969, trú tại: Xóm 2, Thôn P, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định nói là có 01 chiếc ti vi và 01 chiếc xe đạp điện vừa trộm cắp được muốn bán. Th biết là tài sản trộm cắp nhưng vẫn đồng ý mua. Khoảng hơn 6h cùng ngày, như đã hẹn Th đi xe máy ra khu vực cầu Ốc thuộc xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định để gặp H1, Th dẫn H1 điều khiển xe đạp điện đến gửi ở nhà Th, sau đó Th chở H1 ra cầu vượt Lộc An, thuộc xã Lộc An, thành phố Nam Định để gặp H. Tại đây theo lời H, Th đã đưa cho H1 300.000 đồng để H1 bắt xe về, còn H ở lại cùng Th thỏa thuận giá bán chiếc xe đạp điện và chiếc ti vi. Hai bên không thỏa thuận được giá nên hẹn giao dịch sau. Khoảng 20h cùng ngày, H điều khiển xe mô tô BKS 18L1 - 241.89 chở Đào Thị Khánh V, sinh năm 1988, trú tại: thôn V, xã N, thành phố N cùng chiếc ti vi được cuốn vỏ chăn hoa đã trộm cắp được của nhà ông T đến nhà Th (V không biết chiếc ti vi này do trộm cắp mà có). Khi đến nhà Th, V đứng đợi ở ngoài, còn H đi vào, hai bên thống nhất giá chiếc ti vi là 2 triệu đồng, chiếc xe đạp điện là 800.000 đồng. Th trả trước 1 triệu đồng, đến trưa ngày hôm sau thì trả nốt 1,5 triệu đồng. Sau đó H chia cho H1 1,4 triệu đồng, còn mình giữ lại 1,4 triệu đồng và tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 24/4/2017 Trần Xuân Th đã tự nguyện giao nộp chiếc ti vi, điều khiển ti vi, một vỏ chăn hoa và chiếc xe đạp điện đã mua của H cho Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định và khai báo toàn bộ nội dung vụ việc như đã nêu trên.

Tiến Hành cho Trần Xuân Th nhận dạng qua bảng ảnh, Th đã nhận dạng đúng Nguyễn Minh H và Trần Văn H1.

Kết luận định giá tài sản ngày 03/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận: Chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Geoby có trị giá 1.050.000 đồng và chiếc ti vi nhãn hiệu Sony Bravia có giá trị 2.200.000 đồng (BL15).

Vụ thứ hai:

Khoảng 3h ngày 07/10/2016 Nguyễn Minh H và Đào Thị Khánh V có thuê phòng 205 B của nhà nghỉ Quang Vinh, đường Đặng Xuân Bảng, xã Nam Mỹ, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định để nghỉ. Sau đó H gọi điện thoại cho Nguyễn Văn C (là bạn quen biết với H trong Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định) rủ đi trộm cắp tài sản (V không biết việc H và C bàn bạc, thống nhất việc đi trộm cắp tài sản). C đồng ý mang theo vạm phá khóa hình chữ T, thuê xe ôm đi từ nhà đến nhà nghỉ Quang Vinh. H bảo V ở lại nhà nghỉ, còn mình và C đi ra ngoài, nhưng V không đồng ý, đòi đi theo. H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an pha, màu đen xám, BKS: 18L1 – 241.89 chở V ngồi trước và C ngồi sau đi đến Hàng

bán bánh cuốn trước cửa số nhà 486 đường Văn Cao, xã Lộc An, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định phát hiện có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen xám, BKS: 18 B1 – 006.62 của anh Bùi Huy L, sinh năm 1952, trú tại: xóm T, thôn G, xã L, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định dựng trên vỉa hè, bên cạnh quán, đầu xe quay ra ngoài đường, đuôi xe quay vào trong không có người trông coi, xe không có khóa càng, ổ khóa điện không đẩy nắp. C liền đi bộ sang đường, tiến lại gần chiếc xe, dùng vạm mang theo vặn mạnh phá ổ khóa điện và dắt xe xuống lòng đường nổ máy chạy theo hướng thành phố Nam Định về nhà H. Lúc này V mới biết C và H rủ nhau đi trộm cắp xe máy. Thấy C đã lấy được xe, H liền chở V về nhà V, sau đó H điều khiển xe về nhà mình gặp C ở đó. Cả hai bàn bạc, thống nhất C điều khiển xe vừa trộm cắp được, H điều khiển xe của mình đi sang huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình để tìm người mua xe. Khi đi đến cây xăng cách thị trấn Diêm Điền khoảng 10km, C bảo H đứng đợi, còn C điện thoại cho một người đàn ông tên là T (C không biết lai lịch cụ thể) để giao dịch bán xe được 3.500.000 đồng. Sau đó C gọi điện thoại bảo H đến đón cùng về thành phố Nam Định. Trên đường đi, C đưa cho H 1.500.000 đồng, C cầm 1.500.000 đồng, còn 500.000 đồng thì đổ xăng và cho con của V để mua sữa (V không biết nguồn gốc số tiền này). Số tiền trên, C, H đã tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản ngày 04/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen xám, BKS: 18 B1 – 006.62 có giá trị 8.100.000 đồng (BL 18).

Vụ thứ ba:

Khoảng 3h vào một ngày cuối tháng 10/2016 Nguyễn Văn C điện thoại cho Nguyễn Minh H rủ đi trộm cắp tài sản. H đồng ý, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an pha, màu đen xám, BKS: 18L1 – 241.89, mang theo 01 kim thủy lực từ nhà đến đầu ngõ nhà C để đón C. Cả hai đi đến khu vực thôn Lộng Đồng, xã Lộc An, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định phát hiện ngôi nhà của anh Đinh Ngọc T1, sinh năm 1968 đang xây dựng, ngoài sân để 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen bạc, BKS: 18 U1 – 9118 không khóa càng, khóa cổ, cổng được cuốn dây xích và được khóa bằng chiếc khóa Việt Tiệp màu đồng. Lợi dụng anh T1 ngủ trong nhà, H cầm kim thủy lực đi bộ đến cổng cắt xích, đi vào trong sân và dắt xe đi ra ngoài đường. Lúc này C đang đứng ngoài canh coi, cảnh giới, thấy H dắt được xe ra ngoài đường, liền dùng vạm hình chữ T mang theo phá ổ khóa điện của xe, nổ máy, điều khiển xe chạy theo hướng sang thành phố Thái Bình để bán xe, còn H điều khiển xe của mình đi theo sau C. Khi sang tới cây xăng cách Thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình khoảng 10 km, C bảo H đứng đợi, còn C gọi điện thoại cho một người đàn ông tên là T (C không biết lai lịch cụ thể) để giao dịch bán xe được 7 triệu đồng. Sau đó C gọi điện thoại bảo H đến đón cùng về thành phố Nam Định. Trên đường đi, C đưa cho H 3.500.000 đồng, C cầm 3.500.000 đồng. Số tiền trên cả hai đã tiêu xài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản ngày 04/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen bạc, BKS: 18 U1 – 9118 có giá trị 26.500.000 đồng (BL 18).

Tiến Hành cho Nguyễn Minh H, Đào Thị Khánh Vi nhận dạng qua bảng ảnh, H, Vi đã nhận dạng đúng Nguyễn Văn C.

Ngày 05/5/2017 Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Nam Định đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố các bị can Nguyễn Minh H, Trần Văn H1, Nguyễn Văn C về hành vi trộm cắp tài sản và bị can Trần Xuân Th về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tại cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Nam Định các bị can đã khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 01/5/2017 tiến Hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị can Nguyễn Minh H thu giữ: 01 máy hút bụi màu mận chín đã cũ, nhãn hiệu Hitachi 950 BR, 01 loa vỏ gỗ đã cũ, có kích thước 40x35x25 cm; 01 bộ loa vi Tivi gồm 02 loa bé và 01 loa to có chữ “DUAL BASS”; 01 bình điện đun nước đã cũ; 01 loa nhãn hiệu “Shu Boss”; 01 máy chạy bằng điện màu trắng, phía trên mặt của máy có chữ “Beauty Tustenment”; 01 bếp từ nhãn hiệu “Ken Wood”; 01 máy làm tóc màu đen đã cũ; 01 máy làm tóc màu đỏ đã cũ; 01 lò vi sóng màu trắng đã cũ, nhãn hiệu “Gold son”. Nguyễn Minh H tự nguyện giao nộp: 01 kim thủy lực dài khoảng 50 cm, tay cầm màu vàng; 01 dao tự chế dài khoảng 40 cm, chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 10 cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 màu vàng, số sim 01277739055; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 màu vàng, số sim 01236218709; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 màu xám, số sim 0943286681. Bị can Trần Văn H1 tự nguyện giao nộp 01 máy T1h bảng nhãn hiệu Piphone Lura màu trắng, có sim số 01257319795. Bị can Trần Xuân Th đã tự nguyện giao nộp: 01 xe đạp điện nhãn hiệu Geoby màu vàng; 01 ti vi nhãn hiệu Sony Bravia màu đen loại 32 inch; 01 điều khiển ti vi nhãn hiệu FPT màu đen và 01 vỏ chăn hoa đã cũ. Ông Vũ Xuân T đã giao nộp một nửa chiếc khóa bằng đồng màu vàng. Anh Nguyễn Đức D, sinh năm 1982, trú tại: K2P1 khu tập thể V, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định đã giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an pha, màu đen xám, biển kiểm soát (BKS): 18L1 – 241.89 (anh D đã mượn chiếc xe này của V, V mượn chiếc xe này của bị can H).

Xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Trả lại cho ông Vũ Xuân T: 01 xe đạp điện nhãn hiệu Geoby màu vàng; 01 ti vi nhãn hiệu Sony Bravia màu đen loại 32 inch; 01 điều khiển ti vi nhãn hiệu FPT màu đen và 01 vỏ chăn hoa đã cũ. Ông T đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

- Trả lại cho Đào Thị T, là người sống như vợ chồng với bị can Nguyễn Minh H 01 máy chạy bằng điện màu trắng, phía trên mặt của máy có chữ “Beauty Tustenment”; 01 máy làm tóc màu đen đã cũ; 01 máy làm tóc màu đỏ đã cũ. Do T đang bị tạm giam về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên đã ủy quyền cho chị gái Đào Thị M nhận lại số tài sản trên.

Đối với các vật chứng còn lại đã chuyển Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định chờ xử lý.

Đối với Đào Thị Khánh V: Vì V không biết, không bàn bạc, không thống nhất với các bị cáo H, C đi trộm cắp tài sản, nên V không đồng phạm với H, C. Vì vậy Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định không xử lý đối với Đào Thị Khánh V.

Đối với người đàn ông tên là T là người tiêu thụ 02 chiếc xe mô tô do C, H trộm cắp được. C khai là do anh H gần nhà C cho số điện thoại nên C mới liên lạc để bán xe, C không biết lai lịch cụ thể của anh T. Anh H đã chết, vì vậy chưa đủ căn cứ xác định người đàn ông tên là T, nên Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định đã tách phần tài liệu này để tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Các ông Bùi Huy L, Đinh Ngọc T1 đề nghị các bị can phải bồi thường số tài sản bị mất theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số 59/QĐ-KSĐT ngày 26/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn C, Trần Văn H1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS. Truy tố Trần Xuân Th về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 250 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn C, Trần Văn H1, Trần Xuân Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa đã luận tội đối với các bị cáo sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của Hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; Điểm b, p khoản 1 điều 46; Điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H từ 39 đến 45 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; Điểm p khoản 1 điều 46; Điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C từ 39 đến 45 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; Điểm b, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Trần Văn H1 từ 33 đến 39 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; Điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Trần Xuân Th từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn C phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường giá trị tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt cho ông Bùi Huy L số tiền là 8,1 triệu đồng, bồi thường cho ông Đinh Ngọc T1 số tiền là 26,5 triệu đồng.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, căn cứ kết quả của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 01h ngày 16/4/2017, Nguyễn Minh H, Trần Văn H1 có Hành vi lợi dụng gia đình ông Vũ Xuân T ở xóm H1 Vương, Thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Nam Định đi vắng, không có người trông coi, đã dùng kim thủy lực cắt khóa cổng, khóa cửa đột nhập vào trong nhà lấy đi 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Geoby có giá trị 1.050.000 đồng và 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Sony Bravia 32 inch có giá trị 2.200.000 đồng, rồi đem bán cho Trần Xuân Th. Th biết rõ hai tài sản này là do H1, H trộm cắp được mà có.

Khoảng 03h ngày 07/10/2016 tại khu vực vỉa hè trước cửa số nhà 486 đường Văn Cao, xã Lộc An, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn C có Hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen xám, BKS: 18 B1 - 006.62 có giá trị 8.100.000 đồng của ông Bùi Huy L.

Cuối tháng 10/2016, Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn C có Hành vi lợi dụng ông Đinh Ngọc T1 ở thôn Lộng Đồng, xã Lộc An, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định ngủ trong nH, đã dùng kim thủy lực cắt xích cổng, cắt khóa xe bánh sau lấy đi chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đen bạc, BKS: 18 U1 - 9118 có giá trị 26.500.000 đồng.

Tổng số tài sản Nguyễn Minh H trộm cắp được trong 3 vụ là 37.850.000 đồng, Nguyễn Văn C trộm cắp được trong 2 vụ là 34.600.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn C, Trần Văn H1 đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 138 BLHS; Hành vi của bị cáo Trần Xuân Th đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 250 BLHS; như cáo trạng số 59/QĐ-KSĐT, ngày 26/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là Hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, đồng thời tác động xấu đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội, bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự cũng như khả năng nhận thức về những điều cấm của pháp luật trong việc bảo vệ quyền sở hữu về tài sản của công dân. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh đối với các bị cáo.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án này bị cáo Nguyễn Minh H là kẻ khởi xướng, rủ rê và cùng với các bị cáo Nguyễn Văn C, Trần Văn H1 trực tiếp thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản. Vì vậy bị cáo H được xác định là kẻ có vai trò chính trong vụ án.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn C, được xác định là kẻ đồng phạm tích cực cùng với H thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản. Vì vậy C được xác định là kẻ có vai trò thứ hai trong vụ án.

Đối với các bị cáo Trần Văn H1, được xác định là kẻ đồng phạm cùng với H thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản. Vì vậy H1 được xác định là kẻ có vai trò thứ ba trong vụ án.

Đối với các bị cáo Trần Xuân Th, được xác định là kẻ đồng phạm đã có Hành vi tiêu thụ 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Geoby có giá trị 1.050.000 đồng và 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Sony Bravia 32 inch có giá trị 2.200.000 đồng là tài sản do các bị cáo H và H1 trộm cắp của gia đình ông Vũ Xuân T. Vì vậy Th được xác định là kẻ có vai trò cuối cùng trong vụ án.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết sau đây và coi đó là những tình tiết để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đó là:

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo H, H1, C, Th đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Riêng đối với các bị cáo H, H1 trong quá trình điều tra đã tự nguyện giao nộp một số tài sản cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định để bồi thường cho những người bị hại do vậy cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS.

Về các tình tiết, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét thấy bị cáo H đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản; bị cáo C đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, trong đó tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt trong mỗi vụ đều có giá trị trên 02 triệu đồng. Vì vậy các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhiều lần” được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 BLHS.

Căn cứ T1h chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của Hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. HĐXX xét thấy cần:

Áp dụng khoản 2 Điều 138 BLHS để xử phạt đối với các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn C, Trần Văn H1 về tội “*Trộm cắp tài sản*”, và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã một thời gian để cải tạo và giáo dục đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Xuân Th về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã một thời gian để cải tạo và giáo dục đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn C phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường giá trị tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt cho ông Bùi Huy L số tiền là 8,1 triệu đồng, bồi thường cho ông Đinh Ngọc T1 số tiền là 26,5 triệu đồng.

Đối với tài sản của ông Vũ Xuân T trong quá trình cơ quan điều tra đã thu hồi được toàn bộ để trả lại cho ông T, ông T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì, vì vậy không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS. Hội đồng xét xử xét thấy:

Tuyên tịch thu hóa giá để bồi thường cho người bị hại một số tài sản mà các bị cáo Nguyễn Minh H và Trần Văn H1 đã tự nguyện nộp đã được thu giữ theo biên bản có trong hồ sơ của vụ án bao gồm: 01 (Một) máy hút bụi màu mận chín, 01 (Một) loa vỏ gỗ đã cũ, 01 (Một) bộ loa vi T1h gồm 02 loa bé và 01 loa to, 01 (Một) bình điện đun nước đã cũ, 01 (Một) loa nhãn hiệu “Shu Boss”, 01 (Một) bếp từ nhãn hiệu “Ken Wood”, 01 (Một) lò vi sóng màu trắng đã cũ nhãn hiệu “Gold Son”.

Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước một số tài sản là công cụ phương tiện mà các bị cáo sử dụng dụng vào việc thực hiện Hành vi phạm tội đã được thu giữ theo biên bản có trong hồ sơ vụ án bao gồm: 01 (Một) chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave an pha, màu đen xám, biển kiểm soát (BKS): 18L1- 241.89 và 01 đăng ký xe; 01 (Một) máy T1h bảng nhãn hiệu PiphoneLura màu trắng, võ kính màn hình, 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 màu vàng đã qua sử dụng số sim 01277739055.

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H số tài sản, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án bao gồm: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 màu vàng đã qua sử dụng số sim 01236218709; 01 (Một) điện thoại Samsung màu xám đã qua sử dụng, số sim 0943286681.

Tuyên tịch thu tiêu hủy một số vật chứng là công cụ phương tiện mà các bị cáo sử dụng dụng vào việc thực hiện Hành vi phạm tội đã được thu giữ theo biên bản có trong hồ sơ vụ án bao gồm: 01 (Một) kìm cộng lực sơn màu vàng; 01 (Một) dao tự chế có lưỡi nhọn, chuôi dao bằng gỗ; 01 (Một) nửa chiếc khóa bằng kim loại đồng màu vàng.

Về án phí hình sự: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; Án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn C, Trần Văn H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Trần Xuân Th phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; Điểm b, p khoản 1 điều 46; Điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh H 48 tháng tù, thời hạn tù T1h từ ngày 02/5/2017, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; Điểm p khoản 1 điều 46; Điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 45 tháng tù, thời hạn tù T1h từ ngày 03/5/2017 về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; Điểm b, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Trần Văn H1 30 tháng tù, thời hạn tù T1h từ ngày 02/5/2017, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 250; Điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Trần Xuân Th 15 tháng tù thời hạn tù T1h từ ngày 08/5/2017, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 42 Bộ luật hình sự:

Buộc các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn C phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường giá trị tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt cho ông Bùi Huy L số tiền là 8,1 triệu đồng, bồi thường cho ông Đinh Ngọc T1 số tiền là 26,5 triệu đồng. Theo phần bị cáo Nguyễn Minh H phải bồi thường 17.600.000đ (Mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng); bị cáo Nguyễn Văn C phải bồi thường 17.000.000đ (Mười bảy triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS:

Tuyên tịch thu hóa giá để bồi thường cho người bị hại một số tài sản mà các bị cáo Nguyễn Minh H và Trần Văn H1 đã tự nguyện nộp đã được thu giữ theo biên bản có trong hồ sơ của vụ án bao gồm:

- 01 (Một) máy hút bụi màu mận chín đã cũ, nhãn hiệu Hitachi 950BR, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.

- 01 (Một) loa vỏ gỗ đã cũ, có kích thước (40 x 35 x 25) cm, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.

- 01 (Một) bộ loa vi T1h gồm 02 loa bé và 01 loa to chữ “DUAL BASS”, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.

- 01 (Một) bình điện đun nước đã cũ, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.

- 01 (Một) loa nhãn hiệu “Shu Boss”, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.

- 01 (Một) bếp từ nhãn hiệu “Ken Wood”, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.

- 01 (Một) lò vi sóng màu trắng đã cũ nhãn hiệu “Gold Son”, không kiểm tra chất lượng máy bên trong.

Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước một số tài sản bao gồm.

- 01 (Một) chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave an pha, màu đen xám, biển kiểm soát (BKS): 18L1- 241.89 và 01 (Một) đăng ký xe.

- 01 (Một) máy T1h bảng nhãn hiệu PiphoneLura màu trắng, vỡ kính màn hình, đã qua sử dụng, có số 01257319795, không kiểm tra chất lượng máy bên trong đã niêm phong và có chữ ký của cán bộ điều tra.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 màu vàng đã qua sử dụng số sim 01277739055, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, đã niêm phong và có chữ ký của cán bộ điều tra.

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H số tài sản, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án bao gồm:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 màu vàng đã qua sử dụng số sim 01236218709, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, đã niêm phong và có chữ ký của cán bộ điều tra.

- 01 (Một) điện thoại SamSung màu xám đã qua sử dụng, số sim 0943286681, không kiểm tra chất lượng máy bên trong, đã niêm phong và có chữ ký của cán bộ điều tra.

Tuyên tịch thu tiêu hủy một số vật chứng bao gồm:

- 01 (Một) kim cộng lực sơn màu vàng.

- 01 (Một) dao tự chế có lưỡi nhọn, chuôi dao bằng gỗ.

- 01 (Một) nửa chiếc khóa bằng kim loại đồng màu vàng.

(Chi tiết vật chứng tại biên bản giao nhận vật chứng số 73/17 ngày 08/8/2017 giữa phòng PC45 - Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 98, 99 BLTTHS; Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn C, Trần Văn H1, Trần Xuân Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc Nguyễn Minh H phải nộp 880.000đ (Tám trăm tám mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc Nguyễn Văn C phải nộp 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đã báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND.CC và VKSND.CC;
- VKSND và CA tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vũ Hà Nam